

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2017/HSPT
Ngày 24 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hùng
Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám
Bà Cao Thị Túy Giang

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt - cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2017/HSPT ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Hồng Minh H và bị cáo Trần Lang Q do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo không có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Họ và tên: Hồng Minh H (tên gọi khác L), sinh năm 1995 tại phố B, tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có; chỗ ở: Khóm 6, Phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; con ông Hồng Minh H1, sinh năm 1966 (đã chết) và bà Mai Thị Tuyết H, sinh năm 1967; anh, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền sự: Không; tiền án: 01 lần: Ngày 22/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Nhân thân: Ngày 25/02/2014, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2017 đến ngày 21/4/2017 chuyển tạm giam cho đến nay, (có mặt).

2. Họ và tên: Trần Lang Q (tên gọi khác M), sinh năm 1989 tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; chỗ ở: Số 5, Khóm 5, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề

nghiep: Không; con ông Trần Phi A, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Trần Thị Yến N, sinh năm 1961; có vợ tên Huỳnh Bé T, sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Lần 1: Ngày 18/3/2011 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, lần 2: Ngày 19/4/2011 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, lần 3: Ngày 31/10/2013, Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2017 đến ngày 21/4/2017 chuyển tạm giam đến nay, (có mặt).

Người bị hại không có kháng cáo: Anh Đào Thanh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo Bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 20/4/2017, bị cáo Trần Lang Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số đăng ký 94K1- 300.93 (là biển số đăng ký giả) chở bị cáo Hồng Minh H cùng anh Trần Văn Thiện, sinh năm 1990, trú tại: Khóm 5, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số đăng ký 94K1- 405.94 đi theo hướng từ thị trấn G về phường N, thành phố B. Trên đường đi bị cáo Q đã rủ bị cáo H và anh T tìm tài sản để lấy trộm nhưng anh T không đồng ý nên đã về trước còn bị cáo H đồng ý. Khi đến đoạn đường thuộc ấp V, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số đăng ký 94K1 – 438.51 của anh Đào Thanh H đậu trước hàng ba không có người trông coi và chìa khóa xe vẫn còn đang cắm tại ổ khóa. Bị cáo Q giao xe đang điều khiển cho bị cáo H giữ đồng thời đứng ngoài cảnh giới khi có người phát hiện, sau đó Q vào dẫn bộ xe 01 đoạn đường rồi nổ máy điều khiển xe chạy đi. Cùng thời điểm này người nhà anh Đào Thanh H phát hiện nên đã truy hô và cùng người dân đuổi theo bắt quả tang 02 bị cáo cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số: 16/HĐ ngày 09/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số đăng ký 94K1- 438.51, số khung 0610GY325335, số máy G3D4E341541 có giá trị là 41.400.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đào Thanh H yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí sửa xe là 941.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố: Các bị cáo Hồng Minh H và Trần Lang Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồng Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 33 và Điều 53 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Lang Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Lang Q và bị cáo Hồng Minh H cùng liên đới bồi thường số tiền 941.000 đồng. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Hồng Minh H và Trần Lang Q mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng và mỗi bị cáo nộp 23.525 đồng án phí dân sự tại Chi cục Thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu kháng nghị với nội dung: Kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ về không nêu căn cứ pháp luật bồi thường thiệt hại và mức án phí dân sự có giá ngạch đối với các bị cáo. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ theo hướng: Áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 làm căn cứ buộc bị cáo bồi thường số tiền 941.000 đồng cho người bị hại Đào Thanh H; buộc các bị cáo Hồng Minh H, Trần Lang Q mỗi bị cáo nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu kháng nghị bổ sung, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự giảm án cho bị cáo Hồng Minh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 và Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 làm căn cứ buộc bị cáo bồi thường số tiền 941.000 đồng cho người bị hại Đào Thanh H; buộc các bị cáo Hồng Minh H, Trần Lang Q mỗi bị cáo nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch; không áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự mà áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồng Minh H, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo Hồng Minh H.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồng Minh H và bị cáo Trần Lang Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Vào khoảng 12 giờ ngày 20/4/2017 bị cáo Trần Lang Q đã cùng bị cáo Hồng Minh H có hành vi trộm tài sản để lấy

tiền tiêu xài, tài sản trộm là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số đăng ký 94K1-438.51, số khung 0610GY325335 và số máy G3D4E341541 của anh Đào Thanh H, giá trị qua định giá là 41.400.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ khác, nên việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Đồng thời, bị cáo Q và H đều là người có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội và đã chấp hành nhiều bản án nhưng vẫn không ăn năn hối cải nên đề cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội thì cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc đề nghị áp dụng điều luật buộc các bị cáo bồi thường cho người bị hại và mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo H và Q đã thống nhất với nhau việc liên đới bồi thường thiệt hại để sửa chữa xe máy cho người bị hại Đào Thanh H với số tiền là 941.000 đồng nên đã được ghi nhận, giải quyết mỗi bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho anh H với số tiền 470.500 đồng. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm không căn cứ vào Điều 586, 587 và 589 Bộ luật Dân sự 2015 để buộc các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại và chỉ buộc mỗi bị cáo phải nộp 23.525 đồng án phí dân sự là không phù hợp. Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ, được chấp nhận.

Xét kháng nghị bổ sung của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa về việc áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồng Minh H. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Bản án sơ thẩm số 17/2014/HSST ngày 25/02/2014 của Tòa án nhân dân thành phố B xét xử bị cáo Hồng Minh H 04 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, tại thời điểm phạm tội bị cáo H dưới 18 tuổi. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 được bổ sung sửa đổi năm 2017 quy định: “người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội ít nghiêm trọng được coi là không có án tích”. Theo quy định có lợi cho bị cáo thì Bản án sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H là không phù hợp nên cần sửa án sơ thẩm, không áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo H. Tuy nhiên, ngày 22/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, bị cáo Q là người chủ động rủ bị cáo H phạm tội và đồng thời là người trực tiếp lấy trộm tài sản, bị cáo Q có nhân thân xấu, còn bị cáo H thì có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt của bị cáo H phải tương đương với bị cáo Q. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được

chấp nhận, áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo H.

Từ những căn cứ nêu trên, có cơ sở để chấp nhận toàn bộ kháng nghị và kháng nghị bổ sung của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt, án phí dân sự sơ thẩm và áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự 2015 buộc bồi thường thiệt hại.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Lang Q, về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy, đối với phần trách nhiệm dân sự cấp sơ thẩm chỉ tuyên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại nhưng không tuyên về lãi suất trong giai đoạn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, thời hiệu thi hành án, nên cần tuyên bổ sung để đảm bảo việc thi hành án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng nghị và kháng nghị bổ sung của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt, án phí dân sự sơ thẩm và áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự 2015 buộc bồi thường thiệt hại.

Tuyên bố: Các bị cáo Hồng Minh H và Trần Lang Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 33 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồng Minh H (L) 01 (một) năm (06) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 33 và Điều 53 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Lang Q (M) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 586, 587 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Hồng Minh H và bị cáo Trần Lang Q cùng liên đới bồi thường số tiền 941.000 đồng cho anh Đào Thanh H, cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Đào Thanh H số tiền là 470.500 đồng (bốn trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Hồng Minh H và bị cáo Trần Lang Q mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan HS nghiệp vụ CS tỉnh;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- CQĐT huyện Đ;
- THA huyện Đ (để thi hành);
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Hùng